

Lộc Ninh, ngày 04 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 285/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Tuyết, sinh năm: 1972

Địa chỉ: ấp Sóc Lớn, xã Lộc Khánh, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Bị đơn: Ông ông Lâm Bang, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Ấp Chà Đôn, xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lâm Bang đồng ý trả cho bà Phạm Thị Tuyết số tiền 350.000.000đ (*ba trăm năm mươi triệu đồng*). trong đó:

Số tiền gốc: 300.000.000đ (*ba trăm triệu đồng*). Số tiền lãi: 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*)

Bà Phạm Thị Tuyết trả cho bà Thị Anh giấy chứng nhận QSD đất mang tên Thị Anh, được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp số vào sổ CS 03701 ngày 24/3/2022.

Thời hạn và phương thức trả nợ: Các đương sự thống nhất thoả thuận tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

Án phí: Ông Lâm Bang phải chịu 8.750.000đ, Chi cục thi hành án trả cho bà Tuyết 9.750.000đ theo biên lai thu 0006761 ngày 02/12/2024.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án thì bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam